



THÔNG BÁO SỐ 1

Về việc tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023- 2024

Căn cứ Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023- 2024;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông các năm học 2023- 2024, 2024-2025, 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 968/SGDĐT-GDPT ngày 26/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hạ Long về việc phân vùng tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023- 2024 trên địa bàn thành phố Hạ Long;

Trường TH, THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm thông báo tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023- 2024 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 13 lớp = 585 học sinh (Bố trí: 05 lớp chọn)

2. Đối tượng tuyển sinh:

Tất cả các học sinh tốt nghiệp THCS của các trường THCS trên địa bàn phía Tây thành phố Hạ Long và các trường THCS trong và ngoài Tỉnh.

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa trên kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS. Hội đồng tuyển sinh sẽ xét từ cao xuống thấp, đến khi đủ chỉ tiêu.

4. Quy định xét tuyển

Theo phương án 1 (Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND Tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt Kế hoạch và phương thức tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2023-2024 tỉnh Quảng Ninh).

4.1. Điểm xét tuyển (ĐXT_{TT}) theo phương án 1 được tính như sau:

$$\text{ĐXT}_{\text{TT}} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm ưu tiên}$$

- Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm
- Hạnh kiểm khá học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm.
- Trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

4.2. Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có hồ sơ hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển.
- Cách xét tuyển thực hiện: Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên (các chỉ số phụ): Trung bình cộng của điểm trung bình các môn cả năm học (ĐTBcn) trong 4 năm học THCS cao hơn; ĐTBcn học lớp 9 cao hơn; Tổng điểm trung bình môn cả năm (TBMcn) của môn Ngữ văn, môn Toán lớp 9 và môn Tiếng Anh (nếu cần) cao hơn.

5. Hình thức, thời gian tuyển sinh.

5.1. Hình thức:

- Học sinh đang học lớp 9 năm học 2022- 2023 thực hiện đăng ký trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <https://quangninh.tsd.edu.vn/>
- Đối với các học sinh cần hỗ trợ CNTT để đăng ký trực tuyến(nộp học bạ bản gốc, GKS bản sao và giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời bản chính) tại phòng H1.3 trường TH, THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm để được hỗ trợ đăng ký.
- Thí sinh tự do thực hiện đăng ký trực tiếp tại trường TH, THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm. (phòng H1.3)

5.2. Thời hạn đăng ký dự tuyển: Từ 10/5/2023 đến 25/7/2023.

5.3. Thời gian thông báo danh sách trúng tuyển: Căn cứ lịch duyệt tuyển sinh của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, nhà trường sẽ thông báo sau.

6. Hồ sơ nhập học:

- Giấy khai sinh(bản sao công chứng)
- Học bạ THCS(bản chính)
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời(bản chính)

7. Phương án tổ chức dạy lớp 10 năm học 2023- 2024.

- 7.1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm:** Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh); Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.

7.2. Các môn học lựa chọn: Học sinh chọn 04 môn từ các nhóm môn:

- Nhóm môn Khoa học xã hội: Địa Lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật.
- Nhóm môn Khoa học tự nhiên: Vật lí, Hóa học, Sinh học.

- Nhóm môn Công nghệ và Nghệ thuật: Công nghệ, Tin học

7.3. Các chuyên đề học tập.

Học sinh chọn 03 cụm chuyên đề học tập của 03 môn học sao cho phù hợp với nguyện vọng của bản thân học sinh và trong khả năng tổ chức của nhà trường.

7.4. Dự kiến tổ hợp môn học và các chuyên đề học tập.

TT	Tổ hợp môn lựa chọn	Chuyên đề học tập
1	Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật, Sinh học; Công nghệ.	Toán; Văn; Địa
2	Tin; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Hóa; Âm nhạc	Toán; Văn; Âm nhạc
3	Tin; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Hóa, Mỹ thuật	Toán; Văn; Mỹ thuật
4	Lý; Hóa; Sinh; Tin	Toán; Lý; Hóa
5	Tin; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Lý; Hóa	Toán; Văn; Lý

Nhà trường tổ chức các lớp học theo các tiêu chí sau: Nguyên vọng của học sinh đăng ký và điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

8. Điều kiện để được hưởng các mức ưu đãi học phí của nhà trường. (Học sinh chỉ cần đạt một trong các điều kiện sau)

Điều kiện	Mức ưu đãi	Thời gian hưởng
1. Học sinh đạt HSG toàn diện 04 năm liên tục cấp THCS và tham gia kiểm tra khảo sát 03 môn Văn, Toán, Anh (với mức độ đề như kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022- 2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh). Nếu học sinh có 2 trong 3 môn đạt từ 5,0 điểm trở lên	Mức đóng học phí bằng học phí của trường THPT Công lập trên địa bàn	Trong suốt 3 năm học tập lớp 10, 11, 12.
2. Đạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn HSG cấp Tỉnh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn HSG cấp Thành phố.	Mức đóng học phí bằng học phí của trường THPT Công lập trên địa bàn	Trong suốt 3 năm học tập lớp 10, 11, 12
3. Học sinh có điểm chuẩn đỗ vào lớp 10 trường THPT công lập trong tỉnh và có điểm chuẩn lớn hơn hoặc bằng so với điểm chuẩn lần 1 của trường THPT trên cùng địa bàn phía tây TP Hạ Long(THPT Bãi Cháy). Học sinh là con cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.	Mức đóng học phí bằng học phí của trường THPT Công lập trên địa bàn	Trong suốt 3 năm học tập lớp 10, 11, 12
4. Những học sinh không đủ các điều kiện trên nhưng trong quá trình học tập học tập tại trường học sinh phấn đấu đạt học sinh giỏi lọt top 30 trong kỳ đánh giá	Mức đóng HP bằng học phí chính khóa của trường	Trong kỳ học và năm học kế tiếp.

năng lực để nhận học bổng hàng năm hoặc đạt giải học sinh giỏi từ cấp Tỉnh trở lên (đối với các môn văn hoá).	THPT công lập trên địa bàn.	
--	-----------------------------	--

9. Biểu phí thu đối với học sinh THPT.

- Học phí: 1.500.000đ/ tháng(sau khi đã nhận tiền hỗ trợ hàng tháng của HĐND Tỉnh (nếu có))
- Tiền ăn bán trú buổi trưa: 25.000 đ/ bữa.
- Tiền phụ phí trông trưa(nếu có): 150.000đ/ tháng.
- Tiền xe đưa đón 2 chiều (nếu có): 550.000 đ/ tháng.

Mọi thông tin liên hệ: Tại Phòng thường trực tuyển sinh trường TH,THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm tại H1.3.

Tổ 66 khu 6 phường Hà Khẩu – Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng ninh.

Số điện thoại: 0203.3648.913; 0203.6550.333

Di động: 0983.696.618(Mrs Dương); 0974.947.690(Mrs Khuyên)

*** Nơi nhận:**

- HDQT nhà trường(để b/c);
- Các PHT, TTCM(để t/h);
- Đăng tải Website, Fanpage facebook;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Khuyên

